

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1004 /QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 21 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai Quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 1757/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Đắk Nông thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 36/QĐ-TTg ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Công văn số 1650/BTTTT-VCL ngày 01 tháng 5 năm 2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn triển khai Quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 53/TTr-STTTT ngày 31 tháng 7 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai Quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Điều 2. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương và các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này; định kỳ báo cáo kết quả về UBND tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông theo đúng quy định.

Sở Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm về kết quả tổng hợp và đề xuất nhiệm vụ phát triển hạ tầng thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh, đáp ứng các yêu cầu, điều kiện, sự phát triển của công nghệ, lộ trình chuyển đổi số của tỉnh theo nhiệm vụ đã được giao tại Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Thông tin và Truyền thông (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Báo Đắk Nông, Đài PT&TH Đắk Nông;
- Bưu điện tỉnh Đắk Nông;
- Các doanh nghiệp Viễn thông, CNTT;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Các phòng, đơn vị thuộc VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH (Q).

04

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature]
Hồ Văn Mười

KẾ HOẠCH

Triển khai Quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông
thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

(Kèm theo Quyết định số 1004/QĐ-UBND
ngày 21/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Hoàn thiện hạ tầng thông tin và truyền thông là một chỉnh thể thống nhất, hình thành trên cơ sở liên kết giữa mạng bưu chính, hạ tầng số, hạ tầng công nghiệp công nghệ thông tin, các nền tảng chuyển đổi số quốc gia và hệ thống bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh mạng, tạo lập môi trường an toàn tin cậy cho phát triển Chính quyền số, Kinh tế số, Xã hội số.

- Triển khai quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông đồng bộ, công nghệ hiện đại theo định hướng chia sẻ dùng chung, tích hợp quy hoạch viễn thông quốc gia, kế thừa hợp lý hạ tầng thông tin và truyền thông đã được đầu tư phát triển, gắn kết chặt chẽ với các hạ tầng kinh tế - xã hội vật lý và tạo ra các thực thể số tương ứng trên không gian số.

2. Các chỉ tiêu đến năm 2030

a) Mạng bưu chính

- Phát triển mạng bưu chính đồng bộ, hiện đại, gắn kết giữa đời sống thực tại và nền tảng số, trở thành một trong những hạ tầng thiết yếu của nền kinh tế số.

- Đối với mạng bưu chính: 100% xã có điểm phục vụ bưu chính có người phục vụ; 100% điểm phục vụ bưu chính có người phục vụ và có kết nối Internet.

- Xây dựng bưu điện văn hóa xã ở tất cả các xã; mở rộng mạng lưới điểm phục vụ bằng các đại lý bưu điện, đại lý đa dịch vụ và ki ốt tại các điểm dân cư đô thị và trung tâm vùng nông thôn.

- Đảm bảo mạng bưu chính công cộng tối đa 03 km/điểm phục vụ; 100% xã có điểm phục vụ có người phục vụ và 100% điểm phục vụ bưu chính có khả năng phục vụ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

b) Hạ tầng số

* Đến năm 2025:

- Duy trì ổn định chất lượng dịch vụ truy nhập Internet 4G, bước đầu triển khai chính thức 5G tại thành phố và trung tâm các huyện.

- Dịch vụ truy nhập Internet 4G: Tốc độ tải xuống trung bình tối thiểu 40 Mbit/s (tối thiểu 80% truy nhập có tốc độ tải xuống đạt yêu cầu); Dịch vụ truy

nhập Internet 5G: trên 50% người dân tại thành phố và trung tâm các huyện được tiếp cận dịch vụ 5G.

- Ngừng cung cấp dịch vụ các thuê bao sử dụng thiết bị 2G only từ tháng 9/2024; doanh nghiệp viễn thông triển khai các giải pháp kỹ thuật, công nghệ mới đảm bảo thông tin liên lạc được thông suốt, không phát sinh vùng lỗm sóng mới khi triển khai công nghệ 4G/5G và các thế hệ mạng tiếp theo.

- Xây dựng và tái cấu trúc hoàn thiện hạ tầng mạng truyền số liệu chuyên dùng (TSLCD) cấp II tỉnh Đắk Nông phục vụ cơ quan Đảng và Nhà nước. Xây dựng cơ chế duy trì và phát triển hạ tầng mạng TSLCD cấp II lên các thế hệ mạng tiếp theo.

- Hoàn thiện và đưa vào sử dụng hạ tầng nền tảng trao đổi định danh và xác thực điện tử, đưa vào sử dụng nền tảng thanh toán điện tử cho dịch vụ công trực tuyến và thương mại điện tử; đảm bảo chất lượng dịch vụ cho các dịch vụ công trực tuyến, các dịch vụ hỗ trợ thúc đẩy sản xuất kinh doanh.

- Thúc đẩy, hỗ trợ chuyển đổi toàn diện hạ tầng và mạng lưới cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin (CNTT) cho các cơ quan Nhà nước sang ứng dụng địa chỉ IPv6 (giao thức liên mạng thế hệ thứ 6) theo đúng lộ trình tại Quyết định số 38/QĐ-BTTTT ngày 14/01/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông (Bộ TT&TT). Mục tiêu: 100% các cơ quan, đơn vị trong tỉnh chuyển đổi IPv6 đối với hệ thống mạng, hệ thống thông tin và dịch vụ CNTT (hoạt động song song IPv4/IPv6); sẵn sàng khả năng hoạt động thuần IPv6.

- Các doanh nghiệp viễn thông tiến hành chuyển đổi toàn diện sang địa chỉ IPv6 để cung cấp dịch vụ truy nhập Internet ổn định, an toàn, giảm thời gian downtime trên hạ tầng băng rộng cố định, băng rộng di động cho người dân và doanh nghiệp dựa trên công nghệ 4G/5G.

** Đến năm 2030:*

- Triển khai hạ tầng băng rộng, siêu rộng; Dừng sóng công nghệ 3G (*thực hiện theo lộ trình, kế hoạch của Bộ TT&TT*).

- Triển khai mạng viễn thông 5G trên phạm vi toàn tỉnh. Trên 90% người dân tại các đô thị, khu vực tập trung đông dân cư được tiếp cận dịch vụ 5G; 80% các tuyến đường bộ trọng điểm, khu du lịch, danh lam thắng cảnh có sóng dịch vụ 5G. Tốc độ tải xuống trung bình tối thiểu 220 Mbit/s (*tối thiểu 95% truy nhập có tốc độ tải xuống đạt yêu cầu*).

- Hoàn thành việc xây dựng mạng diện rộng (WAN) trên nền hạ tầng mạng TSLCD cấp II, phục vụ tốt các hoạt động kinh tế - xã hội.

- Chuyển toàn bộ hạ tầng và dịch vụ CNTT có kết nối Internet sang dùng địa chỉ thuần IPv6, từng bước triển khai hạ tầng hệ thống phân giải tên miền/công nghệ bảo mật mở rộng dùng cho hệ thống phân giải tên miền (DNS/DNSEC) và cơ sở hạ tầng khóa công khai tài nguyên (RPKI) cho IP, số hiệu mạng (ASN) độc lập của tỉnh Đắk Nông.

- Xây dựng các hạ tầng mạng dùng riêng cho từng ngành và lĩnh vực theo nhu cầu từng lĩnh vực cụ thể; triển khai nền tảng đánh giá tín nhiệm số.

- Hoàn thiện hạ tầng Internet theo tiêu chuẩn mới, kết nối các nhà cung cấp dịch vụ Internet (ISP) và trạm trung chuyển Internet (IXP); kết nối trạm trung chuyển Internet Quốc gia (VNIX).

- Phát triển hạ tầng Internet vạn vật (IoT), 5G và hỗ trợ kết nối người với người (H2H), người với máy (H2M) và máy với máy (M2M); hoàn thiện hạ tầng an toàn và an ninh mạng theo mô hình 4 lớp.

- Phân đấu mỗi hộ gia đình có khả năng tiếp cận một đường Internet cáp quang băng rộng; mỗi người dân trưởng thành có một điện thoại thông minh.

c) Hạ tầng ứng dụng công nghệ thông tin

** Yêu cầu phát triển đến năm 2025*

- Phân đấu 60% các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh được nâng cấp thiết bị hạ tầng công nghệ thông tin hiện đại, đáp ứng công việc chuyên môn.

- Đầu tư, nâng cấp hạ tầng trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh Đắk Nông định hướng chuyển dịch hạ tầng và cơ sở dữ liệu đặt tại Trung tâm dữ liệu quốc gia.

** Yêu cầu phát triển đến năm 2030*

- 100% các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh được nâng cấp thiết bị hạ tầng công nghệ thông tin hiện đại, đáp ứng công việc chuyên môn.

- Hoàn thành việc chuyển dịch hạ tầng và cơ sở dữ liệu tỉnh Đắk Nông đặt tại Trung tâm dữ liệu quốc gia.

d) An toàn thông tin

- 100% các hệ thống thông tin trên địa bàn tỉnh Đắk Nông trước khi đưa vào vận hành phải được phê duyệt cấp độ và đánh giá an toàn thông tin đảm bảo theo Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- 100% các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện công tác bảo đảm an toàn thông tin theo mô hình 4 lớp.

3. Tầm nhìn đến năm 2050

- Hạ tầng thông tin và truyền thông cơ bản hoàn thiện, trở thành hạ tầng cho chuyển đổi số của tỉnh, mở ra không gian phát triển mới cho kinh tế - xã hội, gắn kết sự phát triển trên không gian số với không gian phát triển vật lý truyền thống, tạo môi trường thuận lợi cho đổi mới sáng tạo để nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

- Hạ tầng thông tin và truyền thông bảo đảm tăng cường thông minh dựa trên dữ liệu và các công nghệ mới; phát triển xanh, thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Tiếp tục hoàn thiện hạ tầng tính toán và trung tâm dữ liệu đáp ứng nhu cầu tính toán hiệu năng cao; hạ tầng điện toán đám mây; củng cố và duy trì, nâng cấp, cải tiến các hạ tầng và nền tảng số hiện có; đào tạo tuyển dụng nhân sự có trình độ cao, đáp ứng yêu cầu cao trong xu thế hội nhập, chuyển đổi số toàn diện.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

(Chi tiết tại Phụ lục đính kèm)

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Về cơ chế, chính sách

- Rà soát các quy hoạch, dự án trên địa bàn tỉnh bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với Quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông. Cập nhật nội dung Quy hoạch tỉnh bảo đảm tuân thủ các định hướng phát triển hạ tầng thông tin và truyền thông tại địa phương theo quy hoạch ngành quốc gia.

- Triển khai các giải pháp phù hợp, nhằm huy động đa dạng nguồn lực phát triển hạ tầng, thúc đẩy chuyển đổi số trong lĩnh vực thông tin, truyền thông và bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh mạng.

- Triển khai các cơ chế khuyến khích gắn kết các công trình hạ tầng thông tin và truyền thông với các công trình phát triển công nghiệp công nghệ số, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số theo hướng hình thành hệ sinh thái để nâng cao hiệu quả khai thác các nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế, xã hội và bảo đảm quốc phòng an ninh.

- Tập trung xử lý, giải quyết các khó khăn, vướng mắc, nhất là về cơ chế, chính sách ưu đãi, thủ tục pháp lý để tăng cường thu hút và đầu tư, xây dựng, triển khai các dự án hạ tầng thông tin và truyền thông trên địa bàn.

2. Huy động nguồn lực xây dựng, triển khai các đề án/dự án trong Quy hoạch

- Ưu tiên bố trí nguồn vốn để thực hiện các chương trình, dự án phát triển hạ tầng thông tin và truyền thông phù hợp với quy hoạch ngành, lĩnh vực.

- Huy động nguồn lực xã hội trong việc xây dựng hạ tầng thông tin và truyền thông theo hướng các doanh nghiệp cùng đầu tư, sử dụng chung hạ tầng, đặc biệt là phát triển hạ tầng số, hạ tầng băng rộng, các nền tảng bưu chính, trung tâm dữ liệu.

- Kêu gọi thực hiện các dự án đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, mở rộng hạ tầng dùng chung liên ngành, nâng cao tỷ lệ dùng chung hạ tầng như: cột ăng ten; cột treo cáp; công, bể, cáp,...

3. Bố trí, quản lý quỹ đất phục vụ triển khai Quy hoạch

- Các doanh nghiệp căn cứ nhu cầu nhiệm vụ phát triển hạ tầng thông tin và truyền thông, đề xuất nhu cầu sử dụng đất (*hàng năm, 5 năm*) gửi UBND cấp huyện và Sở Thông tin và Truyền thông.

- Căn cứ nhu cầu sử dụng đất của doanh nghiệp, UBND cấp huyện rà soát, bổ sung kế hoạch sử dụng đất cho hạ tầng thông tin và truyền thông, đảm bảo theo quy định và phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

4. Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực

- Tổ chức triển khai các chương trình, kế hoạch, đề án đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ phát triển hạ tầng thông

tin và truyền thông, nâng cao trình độ chuyên môn và kiến thức cho đội ngũ tham gia quản lý và phát triển hạ tầng thông tin và truyền thông. Bồi dưỡng, tập huấn với nhiều hình thức, phương thức (*trực tuyến, trực tiếp, các buổi trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, cung cấp, cập nhật thông tin,...*).

- Chủ động liên kết với các đơn vị đào tạo đẩy mạnh hợp tác để đào tạo nguồn nhân lực phục vụ phát triển hạ tầng thông tin và truyền thông tại địa phương; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ hiện có, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu để trở thành các chuyên gia nòng cốt tham mưu cấp ủy, chính quyền các cấp về phát triển hạ tầng thông tin và truyền thông.

5. Truyền thông, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của toàn xã hội về nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật phát triển hạ tầng thông tin và truyền thông

- Tăng cường thực hiện, lồng ghép với các chương trình khác triển khai các hoạt động truyền thông, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và toàn xã hội về vai trò, ý nghĩa của phát triển hạ tầng thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức các hội thảo, hội nghị về hạ tầng thông tin và truyền thông, kết hợp với cơ quan báo chí tuyên truyền, phổ biến và khích lệ tinh thần, động lực của xã hội, của doanh nghiệp trong việc phát triển hạ tầng thông tin và truyền thông từ đó thay đổi căn bản đực thói quen của người dân khi sống trong môi trường xã hội số mới.

- Triển khai các chiến dịch tuyên truyền, nâng cao nhận thức về lợi ích của việc chuyển đổi từ hạ tầng công nghệ thông tin đơn lẻ sang điện toán đám mây nhằm tăng tỷ lệ sử dụng điện toán đám mây của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư, kêu gọi các doanh nghiệp công nghệ, nhà đầu tư tham gia tại các diễn đàn đầu tư về phát triển hạ tầng thông tin và truyền thông. Khuyến khích các thành viên tham gia chia sẻ câu chuyện thành công và bài học kinh nghiệm từ các dự án. Tổ chức các hội nghị, hội thảo, sự kiện truyền thông để quảng bá về hoạt động, dự án phát triển hạ tầng thông tin và truyền thông.

- Các đơn vị, địa phương tham gia chia sẻ câu chuyện thành công và bài học kinh nghiệm từ các dự án; tổ chức các sự kiện truyền thông để quảng bá về hoạt động, dự án phát triển hạ tầng thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện đực bố trí trong phạm vi dự toán ngân sách nhà nước tỉnh Đắk Nông và các cơ quan, đơn vị theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành đảm bảo về thời gian, tiến độ thực hiện.

- Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp chặt chẽ trong việc nghiên cứu, báo cáo cấp thẩm quyền xem xét việc bố trí, sử dụng ngân sách hàng năm đảm bảo thực hiện các nội dung theo quy định.

- Nghiên cứu cơ chế, chính sách huy động nguồn lực để triển khai quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông, đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư phát triển hạ tầng thông tin và truyền thông; chủ động bố trí, lồng ghép các nhiệm vụ và

huy động các nguồn vốn hợp pháp khác ngoài nguồn ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai Quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

- Xây dựng kế hoạch và lộ trình cụ thể hàng năm (hoặc tiểu giai đoạn) trình cấp thẩm quyền phê duyệt; tổ chức thực hiện đảm bảo mục tiêu đề ra.

- Phối hợp với cơ quan chức năng đề xuất kinh phí, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt để triển khai thực hiện nhiệm vụ (đối với nhiệm vụ có sử dụng ngân sách Nhà nước).

- Định kỳ tham mưu tổ chức đánh giá, rà soát tình hình thực hiện quy hoạch, kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp theo quy định của pháp luật về quy hoạch.

- Phối hợp Sở, ngành và UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa đưa vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất địa phương giai đoạn đến năm 2030 để bố trí quỹ đất xây dựng hạ tầng thông tin và truyền thông.

- Phối hợp các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa tham mưu cấp có thẩm quyền xây dựng ban hành, hoàn thiện cơ chế, chính sách đặc thù của tỉnh để huy động nguồn lực đầu tư cho hạ tầng thông tin và truyền thông với mục đích phát huy vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng trong giám sát thực hiện đầu tư phát triển hạ tầng thông tin và truyền thông thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Định kỳ, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch gửi UBND tỉnh và Bộ Thông tin và Truyền thông theo quy định.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, UBND các huyện, thành phố và các Sở, ngành có liên quan tổ chức triển khai thực hiện quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông đảm bảo thống nhất, đồng bộ với việc thực hiện Quy hoạch tỉnh; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí vốn đầu tư công thực hiện các dự án hạ tầng thông tin và truyền thông theo quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật hiện hành có liên quan

3. Sở Công Thương

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông để triển khai Quy hoạch phát triển điện lực thống nhất, đồng bộ với Quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Hướng dẫn UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa trong công tác lập



quy hoạch, kế hoạch sử dụng thực hiện đồng bộ, chặt chẽ tuân thủ định hướng của Quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông trong thời gian tới.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Xây dựng, Ban Quản lý các Khu Công nghiệp tỉnh, UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa trong việc thẩm định nhu cầu sử dụng đất, thẩm định các điều kiện giao đất, cho thuê đất dành cho hạ tầng thông tin và truyền thông bao gồm: hạ tầng đô thị thông minh, trung tâm logistics bưu chính, điểm bưu điện văn hóa xã, hạ tầng thông tin liên lạc,...

5. Sở Xây dựng

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa rà soát Quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh để xem xét, định hướng trong quá trình lập, điều chỉnh quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị,...

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn, UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa thực hiện nghiêm việc thẩm định, cấp phép xây dựng đối với các công trình thuộc đối tượng phải thẩm duyệt, thiết kế nghiệm thu.

6. Các Sở, ban, ngành

Căn cứ theo chức năng nhiệm vụ, chủ động bố trí nguồn lực, đề xuất cơ chế, chính sách để thực hiện hiệu quả các mục tiêu của Quy hoạch, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với việc thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn 2021 - 2030 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của từng ngành, lĩnh vực. Rà soát, điều chỉnh, quy hoạch, các dự án có liên quan đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ với Quy hoạch theo Quyết định số 36/QĐ-TTg ngày 11/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

7. UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa

- Rà soát, điều chỉnh, xây dựng các quy hoạch, dự án có liên quan để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ với Quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông thời kỳ 2021 - 2030 tầm nhìn đến 2050 theo Quyết định số 36/QĐ-TTg ngày 11/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 1757/QĐ-TTg ngày 31/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

- Cập nhật nội dung liên quan quy hoạch tại địa phương để đảm bảo tuân thủ định hướng phát triển hệ thống hạ tầng thông tin và truyền thông theo quy hoạch của tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được UBND tỉnh ban hành.

- Đầu tư phát triển hạ tầng thông tin và truyền thông thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 từ nguồn ngân sách địa phương. Định kỳ sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện theo quy định.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông; các Sở, ban, ngành có liên quan bố trí nguồn lực, chủ động đề xuất cơ chế, chính sách để thực hiện các mục tiêu của Quy hoạch, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với việc thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn 2021 - 2030 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của từng ngành, lĩnh vực.

- Hỗ trợ, tạo điều kiện các doanh nghiệp viễn thông triển khai các nhiệm vụ phát triển hạ tầng, nâng cao chất lượng dịch vụ viễn thông trên địa bàn quản lý phù hợp với quy hoạch phát triển ngành, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Chỉ đạo UBND cấp xã hỗ trợ và tạo điều kiện cho việc phát triển hạ tầng thông tin và truyền thông trên địa bàn quản lý.

- Chỉ đạo việc xử lý các vụ việc phá hoại hạ tầng thông tin và truyền thông, cản trở xây dựng các công trình viễn thông trên địa bàn.

8. Các doanh nghiệp viễn thông trong tỉnh; các doanh nghiệp/đơn vị cung cấp dịch vụ Internet, cung cấp trung tâm dữ liệu, điện toán đám mây, doanh nghiệp cung cấp hạ tầng công nghệ số, doanh nghiệp chủ quản nền tảng số

- Trên cơ sở những nội dung định hướng của tỉnh tại Kế hoạch này, các đơn vị tổ chức thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả việc phát triển hạ tầng thông tin và truyền thông phục vụ tốt chương trình chuyển đổi số của tỉnh Đắk Nông.

- Đẩy nhanh tốc độ kết nối mạng cáp quang, mạng di động băng thông rộng đến tất cả các thôn, tổ dân phố, khu dân cư; nâng cao dung lượng kết nối và chất lượng dịch vụ mạng; phủ sóng băng rộng ở các vùng trắng sóng, vùng lùm, sóng yếu; tăng nhanh tỷ lệ người dùng Internet, đặc biệt ở khu vực nông thôn.

- Phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị, địa phương và các doanh nghiệp có liên quan đến đầu tư hạ tầng, thống nhất phương án đầu tư xây dựng và sử dụng chung cơ sở hạ tầng; đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động đồng bộ với đầu tư các công trình hạ tầng kỹ thuật khác.

- Triển khai cung cấp các dịch vụ ứng dụng công nghệ AI, Blockchain, IoT trên địa bàn tỉnh; thông tin, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị tăng cường sử dụng dịch vụ ứng dụng công nghệ AI, Blockchain, IoT.

- Cung cấp các số liệu liên quan theo yêu cầu của Sở Thông tin và Truyền thông để phục vụ thẩm tra, xác minh, thống kê số liệu báo cáo đánh giá phát triển hạ tầng thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông; tuân thủ các hướng dẫn, yêu cầu của địa phương trong hoạt động phát triển hạ tầng thông tin và truyền thông.

9. Báo Đắk Nông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

Chủ trì phối hợp với các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Thông tin và Truyền thông và UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa tổ chức tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến về việc thực hiện Quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông thời kỳ 2021 - 2030 tầm nhìn đến 2050, tạo sự đồng thuận của người dân và xã hội hiểu rõ mục đích, ý nghĩa của việc phát triển hạ tầng thông tin và truyền thông./



PHỤ LỤC

Nhiệm vụ trong tầm triển khai Quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông
giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

(Kèm theo Quyết định số: 1004 /QĐ-UBND ngày 21 /8/2024 của UBND tỉnh Đắk Nông)

TT	NỘI DUNG	MỤC TIÊU, QUY MÔ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN THỰC HIỆN/ HOÀN THÀNH
I	MẠNG BƯU CHÍNH				
1	Phát triển hạ tầng mạng bưu chính công cộng	<ul style="list-style-type: none">- Phát triển 01 điểm Bưu cục cấp III tại xã Quảng Sơn; duy trì các điểm bưu cục hiện có, mở rộng và cải tạo chất lượng phục vụ các điểm bưu cục.- Mở rộng xây dựng thêm các đại lý ki-ốt, điểm bưu điện văn hóa ở trung tâm các thị trấn và các xã dọc các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ. Bán kính phục vụ của 1 điểm bưu chính 1 km, số dân phục vụ của một điểm là 2000 người/điểm.- Nâng cấp, duy trì 04 điểm bưu cục tại các đô thị/trung tâm huyện lên bưu cục cấp II; xây dựng mới các điểm bưu cục cấp III ở các thị trấn, đô thị mới. Bán kính phục vụ của 1 điểm bưu chính 0,5 km, số dân phục vụ của một điểm là 1000 người/điểm.	Bưu điện tỉnh		2024 - 2030

2	Phát triển hoàn thiện cơ sở hạ tầng hệ thống Bưu điện văn hóa xã	Xây dựng hoàn thiện cơ sở vật chất và triển khai mô hình hoạt động của điểm Bưu điện văn hóa xã tại 14 xã trên địa bàn tỉnh hiện chưa có điểm bưu điện văn hóa xã.	Bưu điện tỉnh		2024 - 2030
3	Triển khai việc chuẩn hóa và áp dụng địa chỉ số (nhà) gắn với bản đồ số để giúp vận chuyển, phát bưu phẩm chính xác, thuận tiện, an toàn	Từng bước chuẩn hóa và áp dụng địa chỉ số (nhà) gắn với bản đồ số để giúp vận chuyển, phát bưu phẩm chính xác, thuận tiện và an toàn; không còn bưu phẩm chuyển hoàn lưu bưu cục gốc.	Bưu điện tỉnh		Theo lộ trình của Bộ Thông tin và Truyền thông
II	HẠ TẦNG SỐ				
4	Triển khai hỗ trợ mỗi gia đình có khả năng tiếp cận một đường cáp quang	<ul style="list-style-type: none"> - Phát triển mạng viễn thông hoàn thiện, tập trung phát triển mạng viễn thông tại các khu vực khó khăn với mục tiêu mỗi gia đình có khả năng tiếp cận một đường cáp quang. - Thống kê các khu vực đặc biệt khó khăn chưa kết nối cáp quang để xem xét, đăng ký sử dụng Quỹ Dịch vụ viễn thông công ích Việt Nam để triển khai đường cáp quang đến từng thôn/bon. 	Sở Thông tin và Truyền thông; Các doanh nghiệp viễn thông	UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa; Quỹ Dịch vụ viễn thông công ích VN; các doanh nghiệp viễn thông	2024 - 2030
5	Hỗ trợ, khuyến khích mỗi người dân trưởng thành sử dụng một điện thoại thông minh	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện từng bước theo lộ trình cụ thể; trước tiên, mỗi hộ gia đình có một thiết bị thông minh. - Phối hợp triển khai kế hoạch hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo có một thiết bị thông minh; sau đó mỗi người dân trưởng thành có một điện thoại thông minh. 	Sở Thông tin và Truyền thông	Quỹ Dịch vụ viễn thông công ích; UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa; các doanh nghiệp viễn thông	Theo lộ trình của Bộ Thông tin và Truyền thông và doanh nghiệp viễn thông

6	Phủ sóng các thôn/bon lốm sóng băng rộng di động	<ul style="list-style-type: none"> - Thống kê các thôn/bon lốm sóng băng rộng di động, làm việc thống nhất với các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh thực hiện xóa vùng lốm sóng, triển khai phủ sóng theo từng năm. - Đối với các thôn, bon đặc biệt khó khăn, có điện thì lập danh sách đăng ký sử dụng Quỹ Dịch vụ viễn thông công ích. 	Sở Thông tin và Truyền thông	Quỹ Dịch vụ viễn thông công ích; UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa; các doanh nghiệp viễn thông	2024 - 2030
7	Bảo đảm tốc độ dịch vụ truy nhập Internet trên mạng viễn thông di động và cố định mặt đất	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức đo (sử dụng công cụ I-Speed do Trung tâm Internet Việt Nam cung cấp) và lập danh sách các điểm, khu vực mà mạng viễn thông di động và cố định mặt đất chưa đạt tốc độ tối thiểu do Bộ TT&TT quy định. - Tổ chức công bố tốc độ tối thiểu của các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn. Tổ chức hợp với các doanh nghiệp viễn thông yêu cầu bảo đảm tốc độ dịch vụ truy nhập Internet trên mạng viễn thông di động và cố định mặt đất theo quy định. 	Sở Thông tin và Truyền thông	UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa; các doanh nghiệp viễn thông	Hàng năm
8	Phát triển hạ tầng Internet vạn vật (IoT) phục vụ các ứng dụng nghiệp vụ, chuyên ngành trong triển khai Chính quyền số gắn kết với phát triển đô thị thông minh, giao thông thông minh, nông nghiệp thông minh, quan trắc tài nguyên, môi trường,... tại các địa phương	<ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, tiến hành đánh giá đầy đủ hiện trạng hạ tầng Internet vạn vật (IoT) đã đầu tư của các tổ chức, cá nhân, cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh; xác định nhu cầu ứng dụng IoT trong các lĩnh vực như đô thị thông minh, giao thông thông minh, nông nghiệp thông minh, 	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa	2025 - 2030

		<p>quan trắc tài nguyên, môi trường, ... lựa chọn các lĩnh vực ưu tiên phát triển phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.</p> <p>- Tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch xây dựng, củng cố, hoàn thiện phát triển hạ tầng Internet vạn vật đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.</p>			
9	Lập Quy hoạch hạ tầng viễn thông thụ động; Triển khai phát triển mạng di động 5G	<p>- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy hoạch hạ tầng viễn thông thụ động trên địa bàn tỉnh Đắk Nông. Đồng thời tổ chức triển khai thực hiện tốt quy hoạch hạ tầng viễn thông thụ động.</p> <p>- Hỗ trợ các doanh nghiệp viễn thông di động triển khai lắp đặt bổ sung hạ tầng phục vụ phát triển 5G. Tập trung tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn đầu tư triển khai 5G, phát triển các ứng dụng 5G (use case) phục vụ các ngành, lĩnh vực kinh tế, xã hội.</p> <p>- Đến năm 2030, phấn đấu đạt mục tiêu phủ sóng trên địa bàn tỉnh từ 80% trở lên.</p>	Sở Thông tin và Truyền thông; các doanh nghiệp viễn thông	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa; các doanh nghiệp viễn thông	2025 - 2030
III HẠ TẦNG TRUNG TÂM DỮ LIỆU VÀ ĐIỆN TOÁN Đám Mây					
10	Phát triển và khai thác sử dụng hạ tầng trung tâm dữ liệu, điện toán đám mây	- Xây dựng, nâng cấp, phát triển hạ tầng lưu trữ, dữ liệu đạt tiêu chuẩn nằm đột phá phát triển tại Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa; các doanh nghiệp viễn thông	2024 - 2025

		- Duy trì việc kết nối nền tảng điện toán đám mây của địa phương với nền tảng điện toán đám mây Chính phủ theo mô hình do Bộ TT&TT hướng dẫn.			
IV MẠNG VIỄN THÔNG DÙNG RIÊNG PHỤC VỤ CƠ QUAN ĐẢNG, NHÀ NƯỚC					
11	Triển khai việc quản lý, vận hành, kết nối, bảo đảm an toàn thông tin và sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông	<ul style="list-style-type: none"> - Tham mưu UBND tỉnh ban hành VBQPPL: Quy chế về quản lý, vận hành, kết nối, đảm bảo an toàn thông tin và sử dụng mạng. - Triển khai kế hoạch đưa các ứng dụng, dịch vụ dùng chung phục vụ chính quyền số của tỉnh trên Mạng truyền số liệu chuyên dùng. - Thực hiện nhiệm vụ quản lý, kiểm tra, giám sát và báo cáo hoạt động Mạng truyền số liệu chuyên dùng tại địa phương theo định kỳ. 	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị sử dụng dịch vụ; Các doanh nghiệp viễn thông được giao nhiệm vụ (VNPT Đắk Nông; Viettel Đắk Nông)	2024 - 2025
12	Công tác đảm bảo duy trì hoạt động của Mạng truyền số liệu chuyên dùng tại địa phương	<ul style="list-style-type: none"> - Triển khai mạng truy nhập cấp II tuân thủ các quy định về vận hành, kết nối, bảo đảm an toàn thông tin theo quy định. - Bảo đảm kinh phí từ ngân sách địa phương cho hoạt động và sử dụng dịch vụ Mạng truyền số liệu chuyên dùng tại địa phương. 	Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các Sở: Tài chính; Tài nguyên và Môi trường; UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa; các cơ quan, đơn vị có liên quan	2024 - 2030

13	Mạng điện báo Hệ đặc biệt phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước	<ul style="list-style-type: none"> - Cục Bưu điện Trung ương chủ trì thực hiện đầu tư, xây dựng, quản lý, vận hành - Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp Cục Bưu điện Trung ương thực hiện công tác quản lý nhà nước liên quan đến hoạt động của Mạng trên địa bàn quản lý. - Văn phòng Tỉnh ủy đảm bảo hoạt động của Mạng điện báo Hệ đặc biệt tại địa phương. 	Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Cục Bưu điện trung ương thực hiện	Văn phòng Tỉnh ủy	2024 - 2030
14	Mạng điện thoại Hệ đặc biệt phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước	<ul style="list-style-type: none"> - Cục Bưu điện Trung ương chủ trì thực hiện đầu tư, xây dựng, quản lý, vận hành. - Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp Cục Bưu điện Trung ương thực hiện công tác quản lý nhà nước liên quan đến hoạt động của Mạng trên địa bàn quản lý. 	Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Cục Bưu điện trung ương thực hiện	Văn phòng Tỉnh ủy; Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh	2024 - 2030
V HẠ TẦNG ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN					
15	Đầu tư, nâng cấp trang thiết bị, máy móc, ứng dụng công nghệ thông tin cho các cơ quan nhà nước tỉnh Đắk Nông	Đầu tư, nâng cấp trang thiết bị, máy móc, ứng dụng công nghệ thông tin cho các cơ quan nhà nước tỉnh Đắk Nông, trong đó ưu tiên nâng cấp thiết bị máy móc ứng dụng công nghệ thông tin tại bộ phận một cửa các cấp.	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và các đơn vị có liên quan		2025 - 2030
16	Đầu tư, nâng cấp hạ tầng trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh Đắk Nông định hướng chuyển dịch hạ tầng và	Đầu tư, nâng cấp hạ tầng trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh Đắk Nông định hướng chuyển dịch hạ tầng và cơ sở dữ liệu	Sở Thông tin và Truyền Thông	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa	2025 - 2030





	Cơ sở dữ liệu đặt tại Trung tâm dữ liệu quốc gia	Đặt tại Trung tâm dữ liệu quốc gia		Và các đơn vị có liên quan	
VI	AN TOÀN THÔNG TIN				
17	Tổ chức phổ biến, quán triệt các đơn vị thuộc phạm vi quản lý rà soát, nghiêm túc tuân thủ các quy định pháp luật về bảo đảm an toàn thông tin mạng.	Tổ chức các đợt tập huấn kiến thức về tuân thủ các quy định pháp luật về bảo đảm an toàn thông tin mạng.	Sở Thông tin và Truyền Thông	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và các đơn vị có liên quan	2025 - 2030
18	Bảo đảm 100% hệ thống thông tin đang trong quá trình thiết kế, xây dựng, nâng cấp, mở rộng trước khi đưa vào vận hành, khai thác phải được phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin	Phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo hồ sơ đề xuất cấp độ được phê duyệt, triển khai đánh giá an toàn thông tin.	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và các đơn vị có liên quan	Sở Thông tin và Truyền Thông	2025 - 2030
19	Thực hiện công tác bảo đảm an toàn thông tin theo mô hình 4 lớp	Tổ chức thực thi hiệu quả, thực chất, thường xuyên, liên tục công tác bảo đảm an toàn thông tin theo mô hình 4 lớp, đặc biệt là nâng cao năng lực của lớp giám sát, bảo vệ chuyên nghiệp và duy trì liên tục, ổn định kết nối, chia sẻ thông tin với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia trực thuộc Cục An toàn thông tin, Bộ Thông tin và Truyền thông; ưu tiên sử dụng các sản phẩm, giải pháp, dịch vụ an toàn thông tin mạng do doanh nghiệp Việt Nam sản xuất hoặc làm chủ công nghệ.	Sở Thông tin và Truyền Thông	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và các đơn vị có liên quan	2025 - 2030

20	Bố trí nguồn nhân lực đảm bảo công tác đảm bảo An toàn thông tin	Ưu tiên bố trí nguồn nhân lực theo đúng quy định của pháp luật để triển khai thực thi hiệu quả công tác bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ, công tác bảo đảm an toàn thông tin theo mô hình 4 lớp, đặc biệt đối với Trung tâm dữ liệu và các hệ thống thông tin quan trọng, dùng chung.	Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và các đơn vị có liên quan	2025 - 2030
----	--	---	-----------	--	-------------